|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Thông tin chung** | | | | | |
| **Tên dự án:** | | **Xây dựng phần mềm quản lý và thu phí ở chung cư Blue Moon** | | | |
| **Nhà tài trợ dự án:** | | **Xxx** | | | |
| **Cơ quan tài trợ:** | | **Công ty ABC** | | | |
| **Mức độ ảnh hưởng của dự án:** | | Phần mềm nội bộ, thay đổi cách thức quản lý thông tin thu phí và thông tin hộ dân cư ở chung cư Blue Moon | | | |
| **2. Đội ngũ thực hiện** | | | | | |
|  | **Họ và tên** | | **Nơi công tác** | **Điện thoại** | **E-mail** |
| **Người quản lý dự án:** | Trần Văn Đức Anh | | Microsoft | 03837363838 | ducanh83836@gmail.com |
| **Thành viên dự án:** | Trần Hoàng Hiền | | Google | 03838373612 | Hientran12345@gmail.com |
|  | Vương Văn Đăng | | Meta | 09999999999 | Dangvuon6789@gmail.com |
|  | Trần Mạnh Hùng | | Amazon | 08888888888 | Hungtran69696@gmail.com |
|  | Phạm Đức Ngự Bình | | Tesla | 03837837383 | Binhpham3333@gmail.com |

|  |
| --- |
| **3. Các bên liên quan khác *(vai trò, trách nhiệm của các cá nhân và đơn vị tham gia chính trong dự án)*** |
| Đại diện khách hàng: ông Nguyễn Văn C, trưởng ban quản trị tòa nhà Blue Moon |
| Đại diện người dùng cuối: bà Phạm Thị A, kế toán ban quản trị tòa nhà Blue Moon |
| Đại diện bộ phận kinh doanh: ông Lê Văn B, nhân viên kinh doanh Công ty ABC |
|  |
|  |
| **4. Tuyên bố phạm vi dự án** |
| **Bối cảnh và động cơ** *Mô tả bối cảnh, động cơ thực hiện dự án* |
| Hiện tại, Ban quản trị chung cư BlueMoon đang quản lý việc thu phí theo phương thức thủ công, có sử dụng một số công cụ hỗ trợ như Excel nhưng hiệu quả quản lý chưa cao. Ban quản trị có nhu cầu xây dựng một phần mềm quản lý thu các loại phí tại chung cư BlueMoon, cũng như hỗ trợ các công việc quản lý khác tại chung cư được thông suốt. |
| **Mục đích của dự án** *Mô tả các nhu cầu nghiệp vụ cần giải quyết* |
| Xây dựng phần mềm hỗ trợ ban quản trị chung cư BlueMoon quản lý thông tin về các loại phí cần đóng góp (phí chung cư, phí dịch vụ, tiền thu hộ, khoản đóng góp) của các hộ gia đình, quản lý thông tin về các hộ gia đình (hộ khẩu) và nhân dân (nhân khẩu) đang sinh sống tại chung cư. |
| **Mục tiêu** *Mô tả các kết quả mong muốn đạt được theo cách có thể đo lường được* |
| Phần mềm phải:   * Quản lý được 100% các loại phí cần thu. * Quản lý được 100% thông tin về các hộ gia đình sinh sống tại chung cư BlueMoon và các biến động nhân khẩu liên quan đến từng căn hộ. |
| **Sản phẩm bàn giao** *Liệt kê danh sách các đầu mục sản phẩm cần bàn giao* |
| Cho khách hàng:   * Bộ cài đặt phần mềm hoàn chỉnh cho các máy tính cá nhân sử dụng các phiên bản khác nhau của hệ điều hành Windows * Chứng nhận Bản quyền phần mềm * Hướng dẫn sử dụng * Hướng dẫn cài đặt Cho chủ đầu tư: * Mã nguồn phần mềm * Các tài liệu kỹ thuật: tài liệu đặc tả yêu cầu, tài liệu phân tích thiết kế, tài liệu kiểm thử, tài liệu mô tả cấu trúc mã nguồn, API docs * Các tài liệu dự án |
| **Phạm vi** *Liệt kê những gì dự án sẽ làm hoặc không làm* |
| Phạm vi dự án bao gồm các công việc đặc tả yêu cầu, phân tích, thiết kế, lập trình, kiểm thử và triển khai phần mềm; không bao gồm việc nhập liệu thông tin đầu vào cho phần mềm như nhân khẩu, hộ khẩu, các loại phí.  Phạm vi sản phẩm: phần mềm gồm 3 module chính:   * Module quản lý thu phí * Module quản lý người dùng * Module quản lý hộ gia đình |

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngân sách** | | | | |
| Ngân sách của dự án là 100.000.000 đồng, bao gồm kinh phí xây dựng phần mềm, quản lý dự án và kinh phí dự phòng. | | | | |
| **Lịch trình thực hiện** *Các mốc thời gian chính (bắt đầu, kết thúc) cho các pha trong dự án và các mốc khác* | | | | |
| Dự án được thực hiện trong quý IV 2023.   * Bàn giao phiên bản thử nghiệm (First user acceptance test): 30/11/2023 * Bàn giao phiên bản chính thức (Second user acceptance test): 15/12/2023 * Thời gian hoàn thành: 30/12/2023 | | | | |
| **Rủi ro và giả định** *Liệt kê các trở ngại có thể khiến dự án thất bại* | | | | |
|  | **Rủi ro / Giả định** | **Xác suất xảy ra** | **Tác động** |  |
|  | **Rủi ro kỹ thuật**:Hệ thống có thể gặp lỗi khi xử lý dữ liệu hoặc tính toán khoản phí do sai sót trong phần mềm. | Trung bình | Gây thất thoát hoặc sai lệch thông tin thu phí, mất lòng tin từ cư dân. |  |
|  | **Rủi ro chi phí**: Ngân sách phát triển phần mềm bị đội lên do phát sinh thêm yêu cầu mới trong quá trình phát triển. | Cao | Có thể làm chậm tiến độ triển khai hoặc giảm phạm vi chức năng của phần mềm. |  |
|  | **Rủi ro triển khai** : Ban quản trị không quen sử dụng phần mềm mới, dẫn đến khó khăn khi áp dụng. | Trung bình - Cao | Giảm hiệu quả quản lý, có thể cần thêm thời gian đào tạo. |  |
|  | **Rủi ro bảo mật** : Hệ thống có thể bị tấn công hoặc lộ dữ liệu cư dân nếu bảo mật không tốt. | Cao | Rò rỉ thông tin cá nhân, ảnh hưởng đến uy tín ban quản trị. |  |
|  | **Rủi ro tích hợp :** Phần mềm có thể gặp khó khăn khi tích hợp với hệ thống của các đơn vị cung cấp dịch vụ (điện, nước, internet). | Trung bình | Gây gián đoạn trong việc thu hộ các khoản phí, ảnh hưởng đến tiến trình thanh toán. |  |
|  | **Giả định về nhân lực** : Đội ngũ phát triển phần mềm có đủ chuyên môn về Java và MySQL để hoàn thành dự án đúng tiến độ. | - | Nếu không đủ năng lực, có thể gây chậm tiến độ hoặc lỗi phần mềm. |  |
|  | **Giả định về máy móc thiết bị**: Hệ thống phần cứng và cơ sở hạ tầng hiện có của ban quản trị đủ để chạy phần mềm. | - | Nếu thiết bị yếu hoặc không tương thích, cần đầu tư thêm, làm tăng chi phí. |  |
|  | Giả định về khách hàng:  - Người dùng cuối sẽ dùng thử phần mềm phiên bản thử nghiệm, đóng góp ý kiến để hoàn thiện phiên bản chính thức. | - | Nếu người dùng cuối tích cực dùng thử và đóng góp ý kiến, phần mềm sẽ được cải thiện về tính năng và trải nghiệm người dùng, giúp phiên bản chính thức đáp ứng tốt nhu cầu thực tế. Ngược lại, nếu người dùng không tham gia thử nghiệm hoặc không phản hồi đầy đủ, có thể dẫn đến việc phần mềm không phù hợp với quy trình quản lý thực tế, gây khó khăn khi triển khai. |  |
|  | Giả định về phạm vi:  - Phạm vi dự án sẽ không thay đổi sau khi các bên liên quan đã ký kết | - | Nếu có thay đổi lớn về chức năng hoặc yêu cầu, thời gian và chi phí có thể bị ảnh hưởng đáng kể. |  |
|  | | | | |
| **Ràng buộc** *Liệt kê bất kỳ điều kiện nào có thể hạn chế các lựa chọn của nhóm dự án liên quan đến nguồn lực, nhân sự hoặc lịch trình (ví dụ: ngân sách định trước hoặc ngày kết thúc dự án, giới hạn số lượng nhân viên có thể được phân công cho dự án).* | | | | |
| * Dự án sẽ không kéo dài quá 4 tháng. Nếu chậm tiến độ, có thể tính đến phương án bổ sung thêm nhân lực thực hiện nếu không vượt quá ngân sách dự án. * Ngân sách dự án đã dự tính kinh phí dự phòng trong trường hợp có chi phí vượt mức, vì vậy không được phép vượt quá vì bất kỳ lý do gì. | | | | |
| **Các yếu tố phụ thuộc bên ngoài** *Liệu sự thành công của dự án có phụ thuộc vào sự phối hợp nỗ lực giữa nhóm dự án và các bên liên quan khác không? Các bên liên quan có đồng ý phối hợp không?* | | | | |
|  | | | | |
| **5. Chiến lược truyền thông** *cách người quản lý dự án sẽ liên lạc với nhà tài trợ dự án, nhóm dự án và các bên liên quan, ví dụ: tần suất báo cáo tiến độ, tần suất các cuộc họp của nhóm dự án, v.v.* | | | | |
| * Gửi báo cáo tiến độ dự án hàng tuần cho nhà tài trợ và đội dự án qua email * Họp nhanh với các thành viên dự án vào đầu giờ sáng hàng ngày * Họp đánh giá kết quả dự án tại mỗi mốc thời gian theo lịch trình thực hiện với khách hàng, nhà tài trợ và đội thực hiện dự án. | | | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **6. Phê duyệt** | | | |
|  | **Họ và tên** | **Chữ ký** | **Ngày** |
| **Nhà tài trợ dự án** | XXX | Hung | 14/3/2025 |
| **Cơ quan tài trợ dự án** | Công ty ABC | Dang | 14/3/2025 |
| **Người quản lý dự án** | Trần Văn Đức Anh | Duc Anh | 15/3/2025 |
| **7. Ghi chú** | | | |
|  | | | |